

Bản án số: 01/2021/DS-ST

Ngày: 01/3/2021

Về việc: "*Tranh chấp hợp đồng  
dân sự vay tài sản*"

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK HÀ-TỈNH KON TUM**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm Phán* - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Nga.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

- Bà Nguyễn Thị Lánh.
- Ông Hoàng Văn Hưng.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Diệu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắk Hà.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum tham gia phiên tòa:** Bà Đàm Thị Bé - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 05/2021/TLST - DS ngày 04 tháng 01 năm 2021 (Thụ lý cũ số: 113/2020/TLST - DS ngày 14 tháng 10 năm 2020) về việc "*Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2021/QĐXXST - DS ngày 29 tháng 01 năm 2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Phạm Thị Th; sinh năm; 1970; Địa chỉ: TDP 3, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum. Có mặt.

- *Bị đơn:* Ông Lê Bá Đ; sinh năm: 1972; Địa chỉ: TDP 3, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum. Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

- Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn bà Phạm Thị Th đề ngày 13 tháng 9 năm 2020 và bản tự khai, biên bản hòa giải trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn bà Phạm Thị Th trình bày:

Vào ngày 25/12/2018 tôi có cho anh Lê Bá Đ vay số tiền 180.000.000 đồng (Một trăm tám mươi triệu). Cuối năm 2018 anh Đ đã trả 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng). Số tiền còn lại 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng) hứa trả trong ba năm, mỗi năm 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng),

tức là năm 2019 trả 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng); năm 2020 trả 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng), năm 2021 trả 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng). Nhưng đến nay anh Đ không trả cho tôi như cam kết. Nay tôi yêu cầu Tòa án giải quyết buộc anh Lê Bá Đ phải trả cho tôi số tiền 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng) và không yêu cầu lãi suất.

- *Tại biên bản lấy lời khai đề ngày 04/12/2020 và biên bản hòa giải trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bị đơn ông Lê Bá Đ trình bày:*

Tôi công nhận tôi có nợ của bà Phạm Thị Th số tiền 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng). Tôi có hẹn sẽ trả trong 3 năm từ 2019 đến 2021 mỗi năm 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng), tuy nhiên hiện nay tôi chưa trả được do kinh tế khó khăn. Tôi xin trả dần mỗi năm 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

***Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum phát biểu ý kiến, quan điểm giải quyết vụ án:***

Việc tuân theo pháp luật trong thời gian chuẩn bị xét xử: Thẩm phán đã xem xét thụ lý vụ án đúng thẩm quyền, xác định đúng tư cách tham gia tố tụng và quan hệ pháp luật tranh chấp theo quy định tại Điều 26, 35, 68 của Bộ luật tố tụng dân sự (BLTTDS). Đã tiến hành xác minh, thu thập chứng cứ theo đúng quy định tại Điều 97, 98, 101 BLTTDS. Tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và thủ tục hòa giải theo quy định tại các Điều 208, 209, 210, 211 BLTTDS. Trình tự thụ lý, việc cấp, gửi, tổng đạt văn bản tố tụng cho Viện kiểm sát, đương sự đầy đủ đúng quy định tại Điều 195, 196 BLTTDS, chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát cùng cấp đúng thời hạn quy định tại Khoản 2 Điều 220 BLTTDS. Thời hạn chuẩn bị xét xử đúng theo quy định tại Điều 203 BLTTDS.

Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký tại phiên tòa: Hội đồng xét xử, Thư ký tại phiên tòa đã tuân thủ đúng các quy định của BLTTDS về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của những người tham gia tố tụng: Đối với nguyên đơn, bị đơn kể từ khi Tòa án thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum đề nghị HĐXX áp dụng các Điều 351, 463, 466, BLDS 2015. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Phạm Thị Th. Buộc ông Lê Bá Đ phải trả cho bà Phạm Thị Th số tiền 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng). Về án phí: buộc ông Lê Bá Đ phải chịu theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Đây là vụ án “*Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản*” do bà Phạm Thị Th khởi kiện. Bị đơn ông Lê Bá Đ có nơi cư trú tại tổ dân

phố 3, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum theo quy định tại khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Căn cứ khoản 2 Điều 21 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, vụ án thuộc trường hợp Viện kiểm sát tham gia phiên tòa.

Do giao dịch dân sự giữa nguyên đơn và bị đơn được thực hiện vào thời điểm Bộ luật dân sự năm 2015 có hiệu lực, nên Hội đồng xét xử áp dụng Bộ luật dân sự năm 2015 để giải quyết vụ án.

*[2] Về nội dung vụ án:*

Vào ngày 25/12/2018 bà Phạm Thị Th có cho ông Lê Bá Đ vay số tiền 180.000.000 đồng (*Một trăm tám mươi triệu*). Cuối năm 2018 ông Đ đã trả 30.000.000 đồng (*Ba mươi triệu đồng*). Số tiền còn lại 150.000.000 đồng (*Một trăm năm mươi triệu đồng*) ông Lê Bá Đ hứa trả trong ba năm, mỗi năm 50.000.000 đồng (*Năm mươi triệu đồng*), tức là năm 2019 trả 50.000.000 đồng (*Năm mươi triệu đồng*); năm 2020 trả 50.000.000 đồng (*Năm mươi triệu đồng*), năm 2021 trả 50.000.000 đồng (*Năm mươi triệu đồng*). Đến nay ông Đ chưa trả được số tiền nợ gốc cho bà Th như cam kết. Do ông Đức không thực hiện nghĩa vụ trả nợ nên ngày 09/10/2020 bà Thanh khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bị đơn ông Lê Bá Đ trả số tiền 150.000.000 đồng (*Một trăm năm mươi triệu đồng*) một lần và không yêu cầu tính lãi suất.

Tại phiên tòa hôm nay, ông Lê Bá Đ xin trả dần số tiền nợ trên, cụ thể mỗi năm trả 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*) cho đến khi trả hết số nợ trên. Yêu cầu này của ông Đ không được bà Th chấp nhận nên không có cơ sở để xem xét.

Hội đồng xét xử xét thấy giấy mượn tiền đề ngày 25/12/2018 được hai bên xác lập phù hợp với quy định của pháp luật, phù hợp với Điều 117, Điều 119 Bộ luật dân sự. Tại phiên tòa hôm nay, các bên không tranh chấp về khoản tiền nợ nên căn cứ khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự thì chứng cứ trên được các bên thừa nhận nên không phải chứng minh.

Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Thị Th, buộc ông Lê Bá Đ phải trả cho bà Th số tiền 150.000.000 đồng (*Một trăm năm mươi triệu đồng*), trả một lần sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

*Về án phí dân sự sơ thẩm:* Đơn khởi kiện của nguyên đơn bà Phạm Thị Th được chấp nhận nên bị đơn ông Lê Bá Đ phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch được tính trên số tiền tranh chấp là: 150.000.000 đồng x 5% = 7.500.000 đồng (*Bảy triệu năm trăm ngàn đồng*); Hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí cho bà Phạm Thị Th.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ khoản 3 Điều 26, Điều 35; Điều 39; Khoản 3 Điều 144; khoản 1 Điều 147; Điều 235; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào Điều 280, Điều 357; Điều 463; Điều 465; Điều 466 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1] Chấp nhận đơn khởi kiện đề ngày 13 tháng 9 năm 2020 của bà Phạm Thị Th, buộc ông Lê Bá Đ phải trả số tiền 150.000.000 đồng (*Một trăm năm mươi triệu đồng*) cho bà Phạm Thị Th trả một lần sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

[2] Về án phí dân sự sơ thẩm: ông Lê Bá Đ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 7.500.000 đồng ( *Bảy triệu năm trăm ngàn đồng*) để nộp vào Ngân sách nhà nước.

Bà Phạm Thị Th không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại 3.500.000 đồng (*Ba triệu năm trăm ngàn đồng*) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm bà Th đã nộp theo biên lai số: AA/2016/ 0004353 ngày 14 tháng 10 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Hà.

1. Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

*Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND huyện Đắk Hà;
- Chi cục THADS huyện Đắk Hà
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Phạm Thị Nga**